

TN-21537

HỘP Kidsolon 4 3x10_VNSB_size: 175 x 23 x 75 mm

SDK (Reg. No):

Số lô SX (Batch No.):

Ngày SX (Mfd.):

HD (Exp.):

WHO-GMP

Kidsolon 4

Methyl Prednisolon 4 mg

Keep out of reach of children.
Read the package insert carefully before use.



3 blisters x 10 effervescent tablets



Nhà sản xuất:
CÔNG TY TNHH US PHARMA USA
Lô B1-10, Đường D2, KCN Tây Bắc Củ Chi, TP. HCM

Thành phần:
Mỗi viên nén sủi bọt chứa:
Methyl Prednisolon.....4mg
Tá dược vđ.....1 viên
Chỉ định, chống chỉ định, liều dùng, cách dùng:
Xem tờ hướng dẫn sử dụng kèm trong hộp.

Bảo quản:
Nơi khô thoáng, nhiệt độ dưới 30°C, tránh ánh sáng.
Tiêu chuẩn:
Tiêu chuẩn cơ sở.

Rx Thuốc bán theo đơn

Kidsolon 4

Methyl Prednisolon 4 mg

Để xa tầm tay trẻ em.
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.



3 vỉ x 10 viên nén sủi bọt



Manufacturer:
US PHARMA USA COMPANY LIMITED
Lot B1-10, D2 Street, Tay Bac Cu Chi Industrial Zone, HCMC

Storage:
In a dry and cool place, below 30°C, protect from direct sunlight.

Composition:
Each effervescent tablet contains:
Methyl Prednisolon.....4mg

Excipients q.s.....1 tablet

Indications, contra-indications, dosage, administration:
In house.

Please refer to enclosed package insert.

09/7/15 bsl
1005/158
BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC
ĐÁP HÊ DUYỆT
Lần đầu: 22/-06-2017.....



TN 21537

09/7/15

Hộp Kidsolon 4 10x10_VNSB_size: 175 x 65 x 75 mm

Rx Prescription drug

Kidsolon 4
Methyl Prednisolon 4 mg

US PHARMA USA

10 blisters x 10 effervescent tablets

WHO-GMP

Kidsolon 4
Methyl Prednisolon 4 mg

10 blisters x 10 effervescent tablets

Rx Think before dose

Kidsolon 4
Methyl Prednisolon 4 mg

US PHARMA USA

10 vỉ x 10 viên nén sủi bọt

WHO-GMP

US PHARMA USA
Manufacturer:
US PHARMA USA COMPANY LIMITED
Lot B1-10, D2 Street, Tay Bac Cu Chi Industrial Zone, HCMC
TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN

US PHARMA USA
N:0310976553-C.T.N.H.H

COMPOSITION: Each effervescent tablet contains:
Methyl Prednisolon 4mg
Excipients q.s. 1 tablet

INDICATIONS, CONTRA-INDICATIONS, DOSAGE, ADMINISTRATION:
Please refer to enclosed package insert.

STORAGE:
In a dry and cool place, below 30°C, protect from direct sunlight.

SPECIFICATION:
In house.

SBDK (Reg. No.):
Số lô SX (Batch No.):
Ngày SX (Mfd.):
HD (Exp.):

Thành phần:
Mỗi viên nén sủi bọt chứa:
Methyl Prednisolon..... 4mg
Tá dược vđ 1 viên

Chỉ định, chống chỉ định, liều dùng, cách dùng:
Xem tờ hướng dẫn bên trong hộp.

Bảo quản:
Nơi khô thoáng, nhiệt độ dưới 30°C, tránh ánh sáng.

Tên chuẩn cơ sở:
Nhà sản xuất:
US PHARMA USA
CÔNG TY TNHH US PHARMA USA
Lô B1-10, Đường D2, KCN Tây Bắc Củ Chi, TP.HCM

Để xa tầm tay trẻ em.
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.



HỘP Kidsolon 4 5X10_VNSB_size: 175 x 25 x 75 mm

Rx Prescription drug

Kidsolon 4

Methyl Prednisolon 4 mg

Keep out of reach of children.
Read the package insert carefully before use.



US PHARMIA USA

5 blisters x 10 effervescent tablets



WHO-GMP

Kidsolon 4

Methyl Prednisolon 4 mg

5 blisters x 10 effervescent tablets



Composition: Each effervescent tablet contains:
Methyl Prednisolon 4mg
Mannitol 100mg
Indications, contra-indications, dosage, administration:
Please refer to enclosed package insert
Storage: In a dry and cool place, below 30°C, protect from direct sunlight.
In house.

Manufacturer:
US PHARMIA USA COMPANY LIMITED
Lot B1-10, D2 Street, Tay Bac Cu Chi Industrial Zone, HCMC

0310976553-CITINH.H
CÔNG TY TNHH HỒ CHÍ MINH
TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
MA USA

Rx Thuốc bán theo đơn

Kidsolon 4

Methyl Prednisolon 4 mg

Để xa tầm tay trẻ em.
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.



US PHARMIA USA

5 vỉ x 10 viên nén sủi bọt



















WHO-GMP

Thành phần:
Mỗi viên nén sủi bọt chứa:
Methyl Prednisolon 4mg
Mannitol 100mg
Chi định, chống chỉ định, liều dùng, cách dùng:
Xem tờ hướng dẫn bên trong hộp.
Bảo quản:
Nhiệt độ bảo quản: nhiệt độ dưới 30°C, tránh ánh sáng.
Tiêu chuẩn:
Tiêu chuẩn cơ sở.

Nhà sản xuất:
CÔNG TY TNHH US PHARMIA USA
Lô B1-10, Đường D2, KCN Tây Bắc Củ Chi, TP.HCM

SDK (Reg. No.):
Số lô SX (Batch No.):
Ngày SX (Mfd.):
HD (Exp.):

Vĩ KidsolonVNSB_ size: 65 x 65mm

 Nhà sản xuất: CÔNG TY TNHH US PHARMA USA Lô B1-10, Đường D2, KCN Tây Bắc Củ Chi, TP.HCM	 Nhà sản xuất: CÔNG TY TNHH US PHARMA USA Lô B1-10, Đường D2, KCN Tây Bắc Củ Chi, TP.HCM	 Nhà sản xuất: CÔNG TY TNHH US PHARMA USA Lô B1-10, Đường D2, KCN Tây Bắc Củ Chi, TP.HCM	 Nhà sản xuất: CÔNG TY TNHH US PHARMA USA Lô B1-10, Đường D2, KCN Tây Bắc Củ Chi, TP.HCM	 Nhà sản xuất: CÔNG TY TNHH US PHARMA USA Lô B1-10, Đường D2, KCN Tây Bắc Củ Chi, TP.HCM
 Nhà sản xuất: CÔNG TY TNHH US PHARMA USA Lô B1-10, Đường D2, KCN Tây Bắc Củ Chi, TP.HCM	 Nhà sản xuất: CÔNG TY TNHH US PHARMA USA Lô B1-10, Đường D2, KCN Tây Bắc Củ Chi, TP.HCM	 Nhà sản xuất: CÔNG TY TNHH US PHARMA USA Lô B1-10, Đường D2, KCN Tây Bắc Củ Chi, TP.HCM	 Nhà sản xuất: CÔNG TY TNHH US PHARMA USA Lô B1-10, Đường D2, KCN Tây Bắc Củ Chi, TP.HCM	 Nhà sản xuất: CÔNG TY TNHH US PHARMA USA Lô B1-10, Đường D2, KCN Tây Bắc Củ Chi, TP.HCM
 US PHARMA USA Kidsolon 4 Methyl Prednisolon 4 mg viên nén sủi bọt effervescent tablets	 US PHARMA USA Kidsolon 4 Methyl Prednisolon 4 mg viên nén sủi bọt effervescent tablets	 US PHARMA USA Kidsolon 4 Methyl Prednisolon 4 mg viên nén sủi bọt effervescent tablets	 US PHARMA USA Kidsolon 4 Methyl Prednisolon 4 mg viên nén sủi bọt effervescent tablets	 US PHARMA USA Kidsolon 4 Methyl Prednisolon 4 mg viên nén sủi bọt effervescent tablets
 US PHARMA USA Kidsolon 4 Methyl Prednisolon 4 mg viên nén sủi bọt effervescent tablets	 US PHARMA USA Kidsolon 4 Methyl Prednisolon 4 mg viên nén sủi bọt effervescent tablets	 US PHARMA USA Kidsolon 4 Methyl Prednisolon 4 mg viên nén sủi bọt effervescent tablets	 US PHARMA USA Kidsolon 4 Methyl Prednisolon 4 mg viên nén sủi bọt effervescent tablets	 US PHARMA USA Kidsolon 4 Methyl Prednisolon 4 mg viên nén sủi bọt effervescent tablets

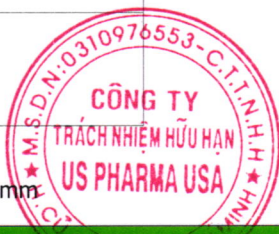
Số lô SX/ Hạn dùng:



PHÒNG QUẢN LÝ THUỐC

HỘP Kidsolon 30v_VNSB_ size: 34 x 34 x 66 mm

<p>Thành phần: Mỗi viên nén sủi bọt chứa: Methyl prednisolon 4 mg Tá dược vđ 1 viên Chỉ định, chống chỉ định, liều dùng, cách dùng: Xem tờ hướng dẫn bên trong hộp. Bảo quản: Nơi khô thoáng, nhiệt độ dưới 30°C, tránh ánh sáng. Tiêu chuẩn: Tiêu chuẩn cơ sở.</p> <p style="color: red; text-align: center;">Đề xa tầm tay trẻ em.</p> <p style="color: red; text-align: center;">Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.</p>  <p>Nhà sản xuất: CÔNG TY TNHH US PHARMA USA Lô B1-10, Đường D2, KCN Tây Bắc Củ Chi, TP.HCM</p>	 <p>Rx Thuốc bán theo đơn WHO-GMP Kidsolon 4 Methyl Prednisolon 4 mg Chai 30 viên nén sủi bọt</p>	<p>Composition: Each effervescent tablet contains: Methyl prednisolon 4 mg Excipients q.s 1 tablet Indications, contra-indications, dosage, administration: Please refer to enclosed package insert. Storage: In a dry and cool place, below 30°C, protect from direct sunlight. Specification: In house.</p> <p style="color: red; text-align: center;">Keep out of reach of children. Read the package insert carefully before use.</p>  <p>Manufacturer: US PHARMA USA CO., LTD Lot B1-10, D2 Street, Tay Bac Cu Chi Industrial Zone, HCMC</p>	 <p>Rx Prescription drug WHO-GMP Kidsolon 4 Methyl Prednisolon 4 mg Bottle of 30 effervescent tablets</p>
	<p>SDK (Reg. No): Số lô SX (Batch No.): Ngày SX (Mfd.): HD (Exp.):</p>		



NHẪN CHAI Kidsolon 4_30v: 90 x 30mm

<p>Thành phần: Mỗi viên nén sủi bọt chứa: Methyl Prednisolon 4 mg Tá dược vđ 1 viên Chỉ định, chống chỉ định, liều dùng, cách dùng: Xem tờ hướng dẫn bên trong hộp. Bảo quản: Nơi khô thoáng, nhiệt độ dưới 30°C, tránh ánh sáng. Tiêu chuẩn: Tiêu chuẩn cơ sở.</p> <p style="color: red; text-align: center;">Đề xa tầm tay trẻ em. Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.</p> <p>Nhà sản xuất: CÔNG TY TNHH US PHARMA USA Lô B1-10, Đường D2, KCN Tây Bắc Củ Chi, TP.HCM</p>	 <p>Rx thuốc bán theo đơn Prescription drug WHO-GMP Kidsolon 4 Methyl Prednisolon 4 mg Chai 30 viên nén sủi bọt Bottle of 30 effervescent tablets</p>	<p>Composition: Each effervescent tablet contains: Methyl Prednisolon 4 mg Excipients q.s 1 tablet Indications, contra-indications, dosage, administration: Please refer to enclosed package insert. Storage: In a dry and cool place, below 30°C, protect from direct sunlight. Specification: In house.</p> <p style="color: red; text-align: center;">Keep out of reach of children. Read the package insert carefully before use.</p> <p>Manufacturer: US PHARMA USA CO., LTD Lot B1-10, D2 Street, Tay Bac Cu Chi Industrial Zone, HCMC</p>
---	--	---

Phân phối bởi Công ty TNHH Dược Phẩm Ngọc Anh

HỘP Kidsolon 50v_VNSB_ size: 34 x 34 x 66 mm

			
<p>Thành phần: Mỗi viên nén sủi bọt chứa: Methyl prednisolon 4 mg Tá dược vđ 1 viên Chỉ định, chống chỉ định, liều dùng, cách dùng: Xem tờ hướng dẫn bên trong hộp. Bảo quản: Nơi khô thoáng, nhiệt độ dưới 30°C, tránh ánh sáng. Tiêu chuẩn: Tiêu chuẩn cơ sở.</p> <p>Để xa tầm tay trẻ em. Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.</p>  <p>Nhà sản xuất: CÔNG TY TNHH US PHARMA USA Lô B1-10, Đường D2, KCN Tây Bắc Củ Chi, TP.HCM</p>	<p>Rx Thuốc bán theo đơn</p> <p>WHO-GMP</p> <p>Kidsolon 4 Methyl Prednisolon 4 mg</p> <p>Chai 50 viên nén sủi bọt</p>	<p>Composition: Each effervescent tablet contains: Methyl prednisolon 4 mg Excipients q.s 1 tablet Indications, contra-indications, dosage, administration: Please refer to enclosed package insert. Storage: In a dry and cool place, below 30°C, protect from direct sunlight. Specification: In house. Keep out of reach of children. Read the package insert carefully before use.</p> <p>Manufacturer: US PHARMA USA CO., LTD Lot B1-10, D2 Street, Tay Bac Cu Chi Industrial Zone, HCMC</p>	<p>Rx Prescription drug</p> <p>WHO-GMP</p> <p>Kidsolon 4 Methyl Prednisolon 4 mg</p> <p>Bottle of 50 effervescent tablets</p>
	<p>SDK (Reg. No): Số lô SX (Batch No.): Ngày SX (Mfd.): HD (Exp.):</p>		

NHÃN CHAI Kidsolon 4_50v: 90 x 30mm

<p>Thành phần: Mỗi viên nén sủi bọt chứa: Methyl Prednisolon 4 mg Tá dược vđ 1 viên Chỉ định, chống chỉ định, liều dùng, cách dùng: Xem tờ hướng dẫn bên trong hộp. Bảo quản: Nơi khô thoáng, nhiệt độ dưới 30°C, tránh ánh sáng. Tiêu chuẩn: Tiêu chuẩn cơ sở.</p> <p>Để xa tầm tay trẻ em. Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng</p> <p>Nhà sản xuất: CÔNG TY TNHH US PHARMA USA Lô B1-10, Đường D2, KCN Tây Bắc Củ Chi, TP.HCM</p>	<p>Rx thuốc bán theo đơn Prescription drug</p> <p>WHO-GMP</p> <p>Kidsolon 4 Methyl Prednisolon 4 mg</p> <p>Chai 50 viên nén sủi bọt effervescent tablets</p>	<p>Composition: Each effervescent tablet contains: Methyl Prednisolon 4 mg Excipients q.s 1 tablet Indications, contra-indications, dosage, administration: Please refer to enclosed package insert. Storage: In a dry and cool place, below 30°C, protect from direct sunlight. Specification: In house. Keep out of reach of children. Read the package insert carefully before use</p> <p>Manufacturer: US PHARMA USA CO., LTD Lot B1-10, D2 Street, Tay Bac Cu Chi Industrial Zone, HCMC</p>
--	--	--







KIDSOLON 4

Viên nén sủi Methyl Prednisolon 4mg

Mỗi viên nén sủi chứa:

Methyl Prednisolon 4mg

Tá dược: Acid Citric khan, Natri Bicarbonat, Polyvinyl pirrolidon (PVP), Aspartam, Natri Benzoat, Mùi cam hạt, Polyethylen glycol (PEG) 6000.

Phân loại

Methyl Prednisolon là một thuốc chống viêm corticosteroid

Dược lý và cơ chế tác dụng

- Methylprednisolon là một glucocorticoid, dẫn xuất 6 - alpha - methyl của prednisolon, có tác dụng chống viêm, chống dị ứng và ức chế miễn dịch rõ rệt.
- Do methyl hóa prednisolon, tác dụng corticoid chuyển hóa muối đã được loại trừ, vì vậy có rất ít nguy cơ giữ Na^+ , và gây phù. Tác dụng chống viêm của methylprednisolon tăng 20% so với tác dụng của prednisolon; 4 mg methylprednisolon có hiệu lực bằng 20 mg hydrocortison.
- Chứng viêm, bất kỳ thuộc bệnh căn nào đều được đặc trưng bởi sự thoát mạch và thấm của các bạch cầu vào mô (vị trí) bị viêm. Các glucocorticoid ức chế các hiện tượng này.
- Glucocorticoid còn ức chế chức năng của các tế bào lymphô và của các đại thực bào của mô. Khả năng đáp ứng của chúng với các kháng nguyên và các chất gây gián phân bị giảm.
- Ngoài tác dụng trên chức năng của bạch cầu, glucocorticoid còn tác động đến phản ứng viêm bằng cách làm giảm tổng hợp prostaglandin do hoạt hóa phospholipase A_2 .
- Glucocorticoid làm giảm tính thấm mao mạch do ức chế hoạt tính của kinin và các nội độc tố vi khuẩn và do làm giảm lượng histamin giải phóng bởi bạch cầu ưa base.
- Tác dụng ức chế miễn dịch của glucocorticoid phần lớn do những tác dụng nêu trên. Những liều lớn thuốc có thể làm giảm sản sinh kháng thể, còn liều trung bình không có tác dụng này (ví dụ, 16 mg/ngày methylprednisolon).
- Glucocorticoid được dùng rộng rãi trong điều trị nhiều chứng bệnh thấp khớp khác nhau và là một liệu pháp chính trong điều trị những bệnh nặng hơn như lupus ban đỏ hệ thống và nhiều rối loạn viêm mạch như viêm quanh động mạch nốt, bệnh u hạt Wegener, và viêm động mạch tế bào khổng lồ. Đối với những rối loạn nặng này, liều glucocorticoid bắt đầu phải đủ để làm giảm bệnh nhanh chóng và để giảm thiểu các thương tổn mô, sau đó là giai đoạn củng cố với một liều duy nhất mỗi ngày, và giảm dần tới liều tối thiểu có tác dụng. Trong bệnh viêm khớp dạng thấp, dùng liều bắt đầu tương đối thấp. Trong đợt cấp tính, có thể dùng liều cao hơn, sau đó giảm dần nhanh. Có thể điều trị người có triệu chứng chính của bệnh ở một hoặc một số ít khớp bằng cách tiêm corticosteroid trong khớp.

Dược động học

Khả dụng sinh học xấp xỉ 80%. Nồng độ huyết tương đạt mức tối đa 1 - 2 giờ sau khi dùng thuốc. Thời gian tác dụng sinh học (ức chế tuyến yên) khoảng $1^{1/2}$ ngày, có thể coi là tác dụng ngắn. Methylprednisolon được chuyển hóa trong gan, giống như chuyển hóa của hydrocortison, và các chất chuyển hóa được bài tiết qua nước tiểu. Nửa đời xấp xỉ 3 giờ.

Chỉ định

Methylprednisolon được chỉ định trong liệu pháp không đặc hiệu cần đến tác dụng chống viêm và giảm miễn dịch của glucocorticoid đối với: Viêm khớp dạng thấp, lupus ban đỏ hệ thống, một số thể viêm mạch; viêm động mạch thái dương và viêm quanh động mạch nốt, bệnh sarcoid, hen phế quản, viêm loét đại tràng mạn, thiếu máu tan máu, giảm bạch cầu hạt, và những bệnh dị ứng nặng gồm cả phản vệ; trong điều trị ung thư, như bệnh leukemia cấp tính, u lymphô, ung thư vú và ung thư tuyến tiền liệt. Methylprednisolon còn có chỉ định trong điều trị hội chứng thận hư nguyên phát.

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng. Nếu cần biết thêm thông tin, xin hỏi ý kiến bác sĩ.



Thuốc này chỉ dùng theo sự kê đơn của thầy thuốc.

Liều lượng và cách dùng

Liều dùng và thời gian dùng thuốc cho từng trường hợp cụ thể theo chỉ định của Bác sĩ điều trị.

Liều bắt đầu là: 6 - 40 mg methylprednisolon mỗi ngày

Liều cần thiết để duy trì tác dụng điều trị mong muốn thấp hơn liều cần thiết để đạt tác dụng ban đầu, và phải xác định liều thấp nhất có thể đạt tác dụng cần có bằng cách giảm liều dần từng bước cho tới khi thấy các dấu hiệu hoặc triệu chứng bệnh tăng lên.

Khi cần dùng những liều lớn trong thời gian dài, áp dụng liệu pháp dùng thuốc cách ngày sau khi đã kiểm soát được tiến trình của bệnh, sẽ ít ADR hơn vì có thời gian phục hồi giữa mỗi liều.

Trong liệu pháp cách ngày, dùng một liều duy nhất methylprednisolon cứ 2 ngày một lần, vào buổi sáng theo nhịp thời gian tiết tự nhiên glucocorticoid.

Cơn hen cấp tính: Methylprednisolon 32 đến 48 mg mỗi ngày, trong 5 ngày, sau đó có thể điều trị bổ sung với liều thấp hơn trong một tuần. Khi khỏi cơn cấp tính, methylprednisolon được giảm dần nhanh.

Những bệnh thấp nặng (xem mục Dược lý và cơ chế tác dụng): Lúc đầu, thường dùng methylprednisolon 0,8 mg/kg/ngày chia thành liều nhỏ, sau đó điều trị củng cố dùng một liều duy nhất hàng ngày, tiếp theo là giảm dần tới liều tối thiểu có tác dụng.

Viêm khớp dạng thấp: Liều bắt đầu là 4 đến 6 mg methylprednisolon mỗi ngày. Trong đợt cấp tính, dùng liều cao hơn: 16 đến 32 mg/ngày, sau đó giảm dần nhanh.

Viêm loét đại tràng mạn tính: Bệnh nhẹ: Đợt cấp tính nặng: uống (8 đến 24 mg/ngày).

Hội chứng thận hư nguyên phát: Bắt đầu, dùng những liều methylprednisolon hàng ngày 0,8 đến 1,6 mg/kg trong 6 tuần, sau đó giảm dần liều trong 6 đến 8 tuần.

Bệnh sarcoid: Methylprednisolon 0,8 mg/kg/ngày, để làm thuyên giảm bệnh. Dùng liều duy trì thấp, 8 mg/ngày.

Chống chỉ định :

Nhiễm khuẩn nặng, trừ sốc nhiễm khuẩn và lao màng não.

Thương tổn do viêm da virus, nấm, lao, đang dùng vắc xin sống.

Thận trọng

Người bệnh loãng xương, người mới nối thông mạch máu, rối loạn tâm thần, loét dạ dày, loét tá tràng, đái tháo đường, tăng huyết áp, suy tim và trẻ đang lớn.

phải sử dụng thận trọng corticosteroid toàn thân cho người cao tuổi, với liều thấp nhất và trong thời gian ngắn nhất có thể được.

Suy tuyến thượng thận cấp có thể xảy ra khi ngừng thuốc đột ngột sau thời gian dài điều trị hoặc khi có stress.

Khi dùng liều cao, có thể ảnh hưởng đến tác dụng của tiêm chủng vaccin.

Thuốc làm hạ kali máu nên thận trọng khi dùng cho bệnh nhân đang sử dụng các chế phẩm digitalis và chú ý khi phối hợp với các thuốc khác cũng gây hạ kali máu.

Phụ nữ mang thai

Dùng kéo dài corticosteroid toàn thân cho người mẹ có thể dẫn đến giảm nhẹ thể trọng của trẻ sơ sinh. Nói chung, sử dụng corticosteroid ở người mang thai đòi hỏi phải cân nhắc lợi ích có thể đạt được so với những rủi ro có thể xảy ra với mẹ và con.

Phụ nữ cho con bú

Không chống chỉ định corticosteroid đối với người cho con bú

Lái xe và vận hành máy móc Chưa có báo cáo về ảnh hưởng của thuốc khi sử dụng cho người lái xe và vận hành máy móc.

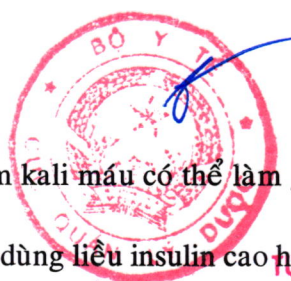
Tương tác thuốc

Methylprednisolon là chất gây cảm ứng enzym cytochrom P₄₅₀, và là cơ chất của enzym P₄₅₀ 3A, do đó thuốc này tác động đến chuyển hóa của ciclosporin, erythromycin, phenobarbital, phenytoin, carbamazepin, ketoconazol, rifampicin.

765
NG T
HIỆM H
ARMA
P.HỒ

THA 01

01/11/2023



Phenytoin, phenobarbital, rifampin và các thuốc lợi tiểu giảm kali máu có thể làm giảm hiệu lực của methylprednisolon.

Methylprednisolon có thể gây tăng glucose huyết, do đó cần dùng liều insulin cao hơn.

Tác dụng phụ

Những tác dụng không mong muốn thường xảy ra nhiều nhất khi dùng methylprednisolon liều cao và dài ngày.

Methylprednisolon ức chế tổng hợp prostaglandin và như vậy làm mất tác dụng của prostaglandin trên đường tiêu hóa, gồm ức chế tiết acid dạ dày và bảo vệ niêm mạc dạ dày. Nhiều ADR có liên quan đến tác dụng này của glucocorticoid.

Thường gặp, ADR > 1/100

Thần kinh trung ương: Mất ngủ, thần kinh dễ bị kích động.

Tiêu hóa: Tăng ngon miệng, khó tiêu.

Da: Rậm lông.

Nội tiết và chuyển hóa: Đái tháo đường.

Thần kinh cơ và xương: Đau khớp.

Mắt: Đục thủy tinh thể, glôcôm.

Hô hấp: Chảy máu cam.

Ít gặp, 1/1000 < ADR < 1/100

Thần kinh trung ương: Chóng mặt, cơn co giật, loạn tâm thần, u giả ở não, nhức đầu, thay đổi tâm trạng, mê sảng, ảo giác, sáng khoái.

Tim mạch: Phù, tăng huyết áp.

Da: Trứng cá, teo da, thâm tím, tăng sắc tố mô.

Nội tiết và chuyển hóa: Hội chứng Cushing, ức chế trục tuyến yên - thượng thận, chậm lớn, không dung nạp glucose, giảm kali máu, nhiễm kiềm, vô kinh, giữ natri và nước, tăng glucose huyết.

Tiêu hóa: Loét dạ dày, buồn nôn, nôn, chướng bụng, viêm loét thực quản, viêm tụy.

Thần kinh - cơ và xương: Yếu cơ, loãng xương, gãy xương.

Khác: Phản ứng quá mẫn.

Thông báo cho Bác sỹ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

Quá liều và cách xử trí

Những triệu chứng quá liều gồm biểu hiện hội chứng dạng Cushing, yếu cơ, và loãng xương, chỉ xảy ra khi dùng glucocorticoid dài ngày.

Khi sử dụng liều quá cao trong thời gian dài, tăng năng vỏ tuyến thượng thận và ức chế tuyến thượng thận có thể xảy ra. Trong những trường hợp này cần cân nhắc để có quyết định đúng đắn tạm ngừng hoặc ngừng hẳn việc dùng glucocorticoid.

Dạng trình bày

Hộp 3 vỉ x 10 viên, Hộp 5 vỉ x 10 viên, Chai 30 viên, Chai 50 viên

Tiêu chuẩn

Tiêu chuẩn cơ sở.

Hạn dùng

36 tháng kể từ ngày sản xuất.

Bảo quản

Bảo quản thuốc ở nơi khô thoáng, nhiệt độ dưới 30 °C, tránh ánh sáng.

Để thuốc xa tầm tay trẻ em.

Nhà sản xuất

Công Ty TNHH US Pharma USA

Lô B1 – 10, Đường D2, Khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi – TP. Hồ Chí Minh – Việt Nam.

Mọi thắc mắc và thông tin chi tiết, xin liên hệ về số điện thoại 08 37908860

TỔNG CỤC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG DƯỢC PHẨM
P. TRƯỞNG PHÒNG

Đỗ Minh Hằng



